

**QUY ĐỊNH DÀNH CHO THÍ SINH DỰ THI
KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐHQG-HCM**

*(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-HĐTDGNL, ngày 17 tháng 3 năm 2025
của Chủ tịch Hội đồng thi Kỳ thi Đánh giá năng lực ĐHQG-HCM đợt 1 năm 2025)*

I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI THÍ SINH KHI ĐI THI

1. Có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định trong Giấy báo dự thi để làm thủ tục dự thi:

a) Khi đi thi, thí sinh cần mang theo đầy đủ các giấy tờ theo quy định ghi trong Giấy báo dự thi, gồm có: Giấy tờ tùy thân hợp lệ và Giấy báo dự thi;

b) Thí sinh phải mang theo và xuất trình Giấy tờ tùy thân thí sinh đã sử dụng để đăng ký dự thi (bản chính, còn hạn sử dụng). Trong trường hợp thí sinh không xuất trình được Giấy tờ tùy thân đã sử dụng để đăng ký dự thi thì thí sinh cần xuất trình Hộ chiếu (bản chính, còn hạn sử dụng) có thông tin cá nhân, số căn cước trùng khớp với thông tin đã đăng ký dự thi;

c) Thí sinh không mang theo Giấy tờ tùy thân được quy định tại điểm b khoản này sẽ không được tham gia Kỳ thi;

d) Trường hợp thí sinh không mang theo Giấy báo dự thi, thí sinh phải có mặt tại Phòng Hội đồng thi trước giờ tập trung thí sinh tối thiểu 30 phút để làm các thủ tục cần thiết;

đ) Nếu thấy có những sai sót về họ tên (họ, tên đệm, tên), ngày sinh (ngày, tháng, năm sinh), số căn cước, thí sinh phải có mặt tại Phòng Hội đồng thi trước giờ tập trung thí sinh tối thiểu 30 phút để được kiểm tra, xử lý. Đối với các thông tin cá nhân khác bị sai sót, thí sinh tự điều chỉnh trên trang thông tin của Kỳ thi ĐGNL trong vòng 03 ngày sau ngày thi.

2. Chấp hành hiệu lệnh của Ban Coi thi và hướng dẫn của CBCT. Thí sinh đến cửa phòng thi sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài 15 phút sẽ không được dự thi (đến sau 08 giờ 45 phút).

3. Khi vào phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Trình Giấy báo dự thi, Giấy tờ tùy thân hợp lệ cho CBCT;

b) Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, bút chì đen, compa, tẩy, thước kẻ, thước tính, máy tính cầm tay không có các chức năng sau: soạn thảo văn bản, gửi-nhận thông tin, ghi âm-ghi hình và không có thẻ nhớ để lưu dữ liệu;

c) Không được mang vào phòng thi: giấy nháp, giấy thi, giấy than, bút xóa, các tài liệu, bút tàng hình, vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, bia, rượu, phương tiện kỹ thuật thu

phát truyền tin, thiết bị chứa đựng thông tin, các vật dụng không được nêu trong điểm b khoản này, các vật dụng khác có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài và quá trình chấm thi. Khi vào phòng thi, nếu thí sinh còn mang theo tài liệu, vật dụng không được mang nêu trên, dù chưa sử dụng đều bị đình chỉ thi.

4. Trong phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Ngồi đúng vị trí có ghi số báo danh của mình, xuất trình Giấy báo dự thi, Giấy tờ tùy thân hợp lệ (được quy định tại mục b khoản 1 chương I) theo yêu cầu của CBCT;

b) Trước khi làm bài thi, phải ghi đúng, đầy đủ số báo danh, mã đề thi và thông tin cá nhân vào đề thi, Phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), giấy nháp. Điền chính xác và đủ thông tin vào các mục trống ở phía trên Phiếu TLTN (chỉ được viết bằng một loại mực cùng màu, không được dùng mực màu đỏ), đối với số báo danh phải ghi đủ và tô đủ phần số (kể cả các số 0 ở phía trước), điền chính xác mã đề thi vào 02 Danh sách dự thi;

c) Khi nhận đề thi, phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng các trang in khi được thông báo từ CBCT. Phải kiểm tra đề thi để đảm bảo có đủ số lượng câu hỏi như đã ghi trong đề và tất cả các trang của đề thi đều ghi cùng một mã đề thi. Nếu phát hiện thấy đề thi bị lỗi, mã đề thi không thống nhất giữa các trang, thiếu trang, rách, hỏng, nhoè, mờ hay các lỗi khác phải báo cáo ngay với CBCT trong phòng thi, chậm nhất 15 phút sau khi phát đề. Sau khi kiểm tra đề thi, phải úp đề thi, để đề thi dưới tờ Phiếu TLTN; không được xem nội dung đề thi khi CBCT chưa cho phép;

d) Phải làm bài thi trên Phiếu TLTN được in sẵn và được CBCT phát. Không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng. Chỉ được tô bằng bút chì đen các ô số báo danh, ô mã đề thi và ô trả lời. Trong trường hợp tô nhầm hoặc muốn thay đổi câu trả lời, phải tẩy sạch chì ở ô cũ, rồi tô ô mã mình lựa chọn;

đ) Chỉ được sử dụng giấy nháp của Kỳ thi do CBCT phát; không được viết, vẽ lên Giấy báo dự thi hay các vật dụng, giấy tờ không do CBCT phát;

e) Không được trao đổi, quay cốp hoặc có những cử chỉ, hành động gian lận và làm mất trật tự phòng thi. Muốn phát biểu phải giơ tay để báo cáo CBCT. Khi được phép nói, thí sinh đứng trình bày công khai với CBCT ý kiến của mình;

g) Không được hút thuốc lá, ăn uống gây ồn ào, mất trật tự trong phòng thi;

h) Bảo quản bài thi nguyên vẹn, không để người khác lợi dụng. Nếu phát hiện có người khác xâm hại đến bài thi của mình phải báo cáo ngay cho CBCT để xử lý;

i) Không được nộp bài thi trước khi hết giờ làm bài;

k) Không được rời khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài thi. Trong trường hợp cần thiết, chỉ được ra khỏi phòng thi khi được phép của CBCT và phải chịu sự giám sát của cán bộ giám sát. Trước khi rời phòng thi, thí sinh cần nộp lại cho CBCT toàn bộ Phiếu TLTN, đề thi, giấy nháp đã được phát. Trường hợp cần cấp cứu, việc ra khỏi phòng thi và khu vực thi của thí sinh do Trưởng Điểm thi quyết định;

l) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, phải ngừng làm bài ngay. Phải nộp Phiếu

TLTN, đề thi (đủ số trang) và giấy nháp (đủ số lượng được phát) cho CBCT và ký tên vào 02 Danh sách dự thi. Thí sinh không làm được bài cũng phải nộp đủ Phiếu TLTN, đề thi, giấy nháp và ký xác nhận vào Danh sách dự thi;

m) Chỉ được rời phòng thi sau khi CBCT đã kiểm đủ số Phiếu TLTN, đề thi, giấy nháp của cả phòng thi và cho phép ra về.

5. Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của CBCT.

II. XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY ĐỊNH

Mọi vi phạm quy định đều bị lập biên bản, xử lý.

1. Khiển trách đối với những thí sinh phạm lỗi một lần: nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác. Hình thức này do CBCT quyết định tại biên bản được lập.

2. Cảnh cáo đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Đã bị khiển trách một lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm quy định thi ở mức khiển trách;

b) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;

c) Chép bài của thí sinh khác hoặc đề thi sinh khác chép bài của mình.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo do CBCT quyết định tại biên bản được lập, kèm tang vật (nếu có).

3. Đình chỉ thi đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Đã bị cảnh cáo một lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm quy định ở mức khiển trách hoặc cảnh cáo;

b) Mang vật dụng trái phép vào phòng thi (quy định tại điểm c khoản 3 mục I của Quy định này);

c) Đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi;

d) Viết, vẽ vào tờ giấy làm bài thi của mình những nội dung không liên quan đến bài thi,

đ) Có hành động gây gổ, đe dọa cán bộ có trách nhiệm trong Kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác.

CBCT trong phòng thi lập biên bản, thu tang vật (nếu có) và báo cáo Trưởng Điểm thi quyết định hình thức đình chỉ thi. Nếu Trưởng Điểm thi không nhất trí thì báo cáo Trường Cụm thi quyết định.

Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp đủ bài thi, đề thi, giấy nháp cho CBCT và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi chỉ được ra khỏi khu vực thi sau khi hết giờ làm bài thi.

4. Trừ điểm bài thi và hủy bỏ kết quả thi đối với những thí sinh:

a) Thí sinh bị khiển trách trong khi thi sẽ bị trừ 25% tổng số điểm bài thi;

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong khi thi sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi;

c) Những bài thi có đánh dấu bị phát hiện trong khi chấm sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi.

đ) Thí sinh bị đình chỉ thi bài thi sẽ bị điểm 0 (không); không được sử dụng kết quả thi để đăng ký xét tuyển vào các trường ĐH, CD;

d) Hủy bỏ kết quả thi của thí sinh trong trường hợp thí sinh để người khác thi thay hoặc làm bài thay cho người khác dưới mọi hình thức; sửa chữa, thêm bớt vào bài làm sau khi đã hết giờ làm bài; dùng bài của người khác để nộp; có hành động gây rối, phá hoại Kỳ thi; hành hung những người tham gia công tác tổ chức thi hoặc thí sinh khác.

5. Đối với các hành vi vi phạm có dấu hiệu hình sự: Hội đồng thi lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.